TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/QĐ-TA	*Hồng Ngự, ngày 28 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Nông Phú.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Êm.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 09/QĐ-TA ngày 20 tháng 8 năm 2018, đối với:

Họ và tên: T. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1998.

CMND số: 34180XXXX. Ngày cấp: 11/9/2015. Nơi cấp: CA tỉnh Đồng Tháp.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 10/12.

Nguyên quán: xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; tiền sự: 01 lần.

Con ông: V và bà: D.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông M, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Người đại diện theo ủy quyền: Ông P, Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 8 năm 2018).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Văn Đực, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 04 tháng 11 năm 2016, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã T ra Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 15 tháng 11 năm 2016, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2017 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với T, thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2017 đến ngày 26 tháng 8 năm 2017. T chấp hành xong nên Ủy ban nhân dân xã T cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 03/GCN-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2017.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, T lại sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 04 tháng 8 năm 2018, Công an xã T mời T làm việc, xét nghiệm nhanh qua nước tiểu và sau đó đưa T đến Trung tâm Y tế huyện H để xác định tình trạng nghiện ma túy. Kết quả, T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là chất dạng Methamphetamine.

Tại Đề nghị số: 434/LĐTBXH-ĐNXLVPHC ngày 15 tháng 8 năm 2018, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, thời hạn 14 tháng. Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H đề nghị thay đổi thời hạn cai nghiện là 12 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự tại phiên họp: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh 09) và đề nghị chấp nhận áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, thời hạn 12 tháng.

XÉT THẤY:

1. Về thủ tục:

Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Pháp lệnh 09 và khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh 09 và khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

T đã được thông báo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh 09.

2. Về nội dung:

Tại phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ xác định được: T đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực hành vi dân sự, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã T ra Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC ngày 15 tháng 11 năm 2016, phạt tiền 750.000đ. T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2017 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong. Ngày 01 tháng 8 năm 2018, T lại sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã đủ các điều kiện quy định tại các Điều 5, 6, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trong đó, khoản 1 Điều 96 đã được quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016), quy định đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: "Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện".

Sử dụng trái phép chất ma túy là hiểm họa cho con người và xã hội. Nó gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để được chữa bệnh cắt cơn nghiện, lao động, học tập, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp T trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.

Về thời hạn áp dụng: Tòa án căn nhắc tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà quyết định phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính "Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 3, 12, 19, 30 và 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục,

xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 5, 6, 9, 95, 96, 103, 104 và 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016),

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Người bị đề nghị vắng mặt, thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện Hồng Ngự;
- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Công an huyện Hồng Ngự;
- Công an xã T;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú